TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 245/2019/HSST
Ngày 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Hịa
2. Ông Nguyễn Quang Khải

Thư ký phiên toà*:* Bà Nguyễn Thị Yên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ

Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 252/2019/HSST ngày 31/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2019/QĐXXST-HS ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Cà Văn Kh Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam
Sinh năm 1980. Tại tỉnh Điện Biên.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 6, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Không: Trình độ văn hoá: 5/12.
Con ông: Cà Văn Ph, sinh năm 1924: Con bà: Lò Thị S, sinh năm 1935. Gia đình bị cáo có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án, có một tiền án; Nhân thân: Ngày 21/11/2005, bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 20 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 07/02/2018 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Hiện bản án này chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14/9/2019, bị cáo có mặt tại phiên toà.

***2. Người bào chữa cho bị cáo*:** Ông Nguyễn Trần Dễ - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 14/9/2019, Cà Văn Kh từ nhà tại đội 6, xã Th, huyện Đ đến đội 4, xã Th, huyện Đ với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây Kh gặp và mua được 01gói heroine bên ngoài gói bằng nilon màu trắng miệng

gói buộc xoắn lại của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không rõ tên tuổi và địa chỉ với giá 50.000đ. Mua được heroine Kh cầm ở tay phải rồi đi bộ về nhà. Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Cà Văn Kh về đến khu vực đội 4, xã Thanh Yên, huyện Đ thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã Thanh Y kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại tay phải của Khúi 01 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 14/9/2019 đã xác định: Số cục bột màu trắng thu giữ của bị cáo Cà Văn Kh có khối lượng là 0,15 gam, trích 0,04 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 914/GĐ-PC09 ngày 23/9/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn Kh là chất ma túy loại heroine.

Tại bản cáo trạng số 248/CT-VKS-HĐB ngày 31/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Cà Văn Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS; Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Cà Văn Kh từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí đối với bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Nhưng bị cáo lại có 01 tiền án nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam. Bị cáo là dân tộc sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo; Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Cà Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Cà Văn Kh là đối tượng nghiện chất ma túy bị cáo đi bộ từ nhà sang đội 4 xã Th, huyện Đ gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi không biết tên và địa chỉ 01 gói heroine với giá 50.000đ Kh cầm gói heroine trên tay và đi bộ về nhà. Hồi 16 giờ 40 phút cùng ngày, khi Kh về đến khu vực đội 4, xã Th thì bị Tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với công an xã Th kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại tay phải Kh 01 gói Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,15 gam, kết luận giám định là heroine. Với hành vi tàng trữ 0,15 gam heroine mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng ng□ời, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự tr□ớc pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh h□ởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n□ớc về chất ma tuý. Bị cáo nhận thức đ□ợc tác hại của ma tuý, nhận thức đ□ợc hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Ngày 21/11/2005, bị tòa Phúc thẩm tòa án nhân dân tối cao xử phạt 20 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 07/02/2018 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Hiện bản án này chưa được xóa án tích đến ngày 14/9/2019 bị cáo lại phạm tội trong vụ án này. Bi cáo Khúi đã bị kết án về tội đặc biệt nghiêm trọng do lỗi cố ý, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS. Điều này cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật liên tiếp phạm tội, bị cáo mắc nghiện ma túy từ năm 2019 lại không có ý thức rèn luyện bản thân, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục cải sửa lỗi lầm của mình và có thời gian cai nghiện ma túy. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/ BLHS đối với bị cáo.

[5]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn người đàn ông tộc Thái bị cáo đã gặp tại đội 4, xã Th theo bị cáo khai đã bán heroine cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS 2015 về xử lý vật chứng. Tịch thu tiêu huỷ 0,15 gam heroine đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại.

[8]. Về án phí: Bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn thuộc diện miễn án phí. Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52/BLHS năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn Kh phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Cà Văn Kh 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (14/9/2019).

3. Vật chứng**:** Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,15 gam heroine đã trích 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 05/11/2019).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo Cà Văn Kh được miễn toàn bộ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2019).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bạc Thị Liên